

Số: **3040**/TB-BNN-VP

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2013

THÔNG BÁO

**Ý kiến kết luận của Thứ trưởng Vũ Văn Tám tại Hội nghị “Bàn giải pháp
tổ chức lại sản xuất trong khai thác cá ngừ”**

Ngày 21/6/2013, tại thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên tổ chức Hội nghị “Bàn giải pháp tổ chức lại sản xuất trong khai thác cá ngừ”; tham dự và đồng chủ trì có đồng chí Vũ Văn Tám – Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và đồng chí Lê Văn Trúc – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên.

Đại biểu tham dự Hội nghị có: Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và đại diện các đơn vị trực thuộc Bộ: Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Tổng cục Thủy sản (Vụ Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế, Cục Khai thác và BVNL thủy sản, Trung tâm Thông tin thủy sản), Viện Nghiên cứu Hải sản; đại diện Viện Khoa học và Công nghệ Khai thác – Trường Đại học Nha trang; Lãnh đạo UBND tỉnh Phú Yên và đại diện Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Chi cục Khai thác và BVNL thủy sản, Trung tâm khuyến nông các tỉnh từ Đà Nẵng đến Bà Rịa – Vũng Tàu; Lãnh đạo các hội nghề nghiệp (Hội Nghề cá Việt Nam, Hiệp hội Cá ngừ Việt Nam và 03 tỉnh Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa); đại diện ngư dân, cơ sở thu mua, doanh nghiệp kinh doanh, xuất khẩu cá ngừ.

Sau khi nghe báo cáo của Tổng cục Thủy sản (Cục Khai thác và BVNL thủy sản), Viện Nghiên cứu Hải sản và các ý kiến của đại biểu tham dự Hội nghị, Thứ trưởng Vũ Văn Tám kết luận như sau:

Nghề khai thác cá ngừ không ngừng phát triển trong thời gian qua, số lượng tàu và sản lượng khai thác cá ngừ tăng đáng kể, giải quyết việc làm và nâng cao đời sống cho hàng nghìn lao động, góp phần tăng sản lượng và kim ngạch xuất khẩu thủy sản; bà con ngư dân đã thể hiện được tinh thần lao động, cần cù, sáng tạo, kiên trì bám biển. Tuy nhiên, nghề khai thác cá ngừ phát triển vẫn chưa bền vững; nghề câu tay cá ngừ đại dương kết hợp với ánh sáng tăng nhanh; sản lượng cá ngừ tăng đột biến, chất lượng và giá cá giảm, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất, đời sống của ngư dân; công tác điều tra nguồn lợi, dự báo ngư trường cá ngừ còn hạn chế; nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của nghề câu tay kết hợp ánh sáng chưa đầy đủ; tổ chức tổ đội liên kết sản xuất trên biển chưa chặt chẽ; chưa tạo liên kết theo chuỗi giữa ngư dân với doanh nghiệp và chủ nậu vừa nhằm hỗ trợ và chia sẻ lợi ích; vai trò của Hiệp hội Cá ngừ thể hiện chưa rõ nét.

Để tổ chức sản xuất trong khai thác cá ngừ đạt hiệu quả và phát triển bền vững trong thời gian tới, yêu cầu các đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổng cục Thủy sản

- Theo dõi tình hình khai thác cá ngừ; phối hợp với các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo kịp thời sản xuất trong khai thác cá ngừ, kiểm soát nghề câu cá ngừ bằng tay kết hợp ánh sáng bằng việc quản lý cấp phép khai thác, trước mắt không khuyến khích phát triển thêm; đề xuất các giải pháp hỗ trợ ngư dân yên tâm sản xuất trên biển.

- Chủ trì, phối hợp với Viện Nghiên cứu Hải sản và các cơ quan nghiên cứu: triển khai công tác điều tra nguồn lợi, dự báo ngư trường cá ngừ để hướng dẫn ngư dân và chỉ đạo sản xuất có hiệu quả; tiếp tục nghiên cứu sâu khả năng ảnh hưởng của việc sử dụng đèn cao áp trong khai thác thủy sản đến nguồn lợi và chất lượng sản phẩm; đưa ra giải pháp kỹ thuật và hướng dẫn cho các địa phương về kỹ thuật khai thác, bảo quản sản phẩm cá ngừ; đề xuất xây dựng và ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm cá ngừ.

- Rà soát, đề xuất thay thế, sửa đổi, bổ sung quy hoạch, kế hoạch quản lý khai thác cá ngừ; sử dụng nguồn sáng, kích thước và thời gian cho phép khai thác, quản lý cấp phép đối với khai thác cá ngừ, đặc biệt là nghề câu cá ngừ bằng tay kết hợp với ánh sáng.

- Khẩn trương triển khai xây dựng Đề án tổ chức khai thác, thu mua, chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu cá ngừ theo chuỗi theo hướng được quy hoạch, có điều kiện, có kiểm soát, hiệu quả và phát triển bền vững.

- Tham mưu, đề xuất chính sách về hỗ trợ ngư dân hoạt động theo mô hình tổ đội, tổ đoàn kết, liên kết sản xuất trên biển; chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch trong khai thác thủy sản; chính sách hỗ trợ rủi ro trên biển; chính sách khuyến khích đầu tư trong khai thác thủy sản; chính sách tín dụng ưu đãi phục vụ phát triển khai thác thủy sản.

- Phối hợp với các địa phương, áp dụng nghề vây đuôi nhằm thúc đẩy phát triển nghề lưới vây trong khai thác cá ngừ. Khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong khai thác, thu mua, chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu cá ngừ; nhất là nghề lưới rê, để các đối tác ở các thị trường nhập khẩu có đánh giá đúng đối với nghề này của Việt Nam.

2. Viện Nghiên cứu Hải sản

- Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Thủy sản (Cục Khai thác và BVNLTS) và các địa phương tích cực triển khai công tác điều tra và dự báo ngư trường; cung cấp thông tin dự báo ngư trường khai thác cá ngừ kịp thời, tin cậy cho Tổng cục, các địa phương và trên các phương tiện thông tin truyền thông để ngư dân được biết và phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành sản xuất.

- Nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và đề xuất các giải pháp kỹ thuật trong khai thác, bảo quản và chế biến cá ngừ nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tổn thất sau thu hoạch.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố ven biển

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có biện pháp quản lý tốt nghề khai thác cá ngừ trên cơ sở gắn với việc nâng cao hiệu quả và phát triển bền vững. Đối với nghề câu tay kết hợp ánh sáng đối với cá ngừ đại dương, đây là nghề chưa có trong danh mục và chưa hoàn thiện kỹ thuật và quy trình khai thác làm cho chất lượng cá ngừ giảm nghiêm trọng nên trước mắt không được khuyến khích khai thác cần được kiểm soát chặt chẽ bằng điều kiện cấp phép khai thác.

- Chỉ đạo Chi cục Khai thác và BVNLTS, Trung tâm Khuyến nông triển khai các biện pháp quản lý; hướng dẫn quy trình, kỹ thuật khai thác, bảo quản sản phẩm để nâng cao tay nghề cho ngư dân; tổ chức sản xuất theo mô hình tổ đội, liên kết sản xuất trên biển; gắn khai thác với vận chuyển, dịch vụ thu mua trên biển nhằm hỗ trợ trong sản xuất, nâng cao hiệu quả và chất lượng sản phẩm.

- Tích cực triển khai hoạt động xúc tiến thương mại; vận động các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh cá ngừ cùng đồng hành, tổ chức một số mô hình thí điểm liên kết giữa doanh nghiệp và các chủ tàu, hỗ trợ và chia sẻ với ngư dân nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả, uy tín và thương hiệu của sản phẩm cá ngừ Việt Nam.

4. Hội Nghề cá Việt Nam, Hiệp hội Cá ngừ Việt Nam, Hội Nghề cá các tỉnh, Hiệp hội Cá ngừ các tỉnh Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa

- Phát huy vai trò của Hội Nghề cá, Hiệp hội Cá ngừ trong việc vận động ngư dân tổ chức sản xuất khai thác, thu mua, chế biến, xuất khẩu cá ngừ theo chuỗi; tạo sự đồng thuận và giám sát việc cam kết giữa doanh nghiệp với ngư dân trong liên kết sản xuất và thu mua sản phẩm.

- Đề xuất các giải pháp, cơ chế chính sách nhằm hỗ trợ và thúc đẩy sản xuất trong khai thác cá ngừ hiệu quả, bền vững.

- Xây dựng và quảng bá thương hiệu cá ngừ Việt Nam và phân đấu cá ngừ Việt Nam được chứng nhận nhãn sinh thái (MSC).

Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để các đơn vị liên quan biết và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Vũ Văn Tám (để b/c);
- UBND 28 tỉnh, thành phố ven biển (để p/h);
- Sở NN&PTNT, Chi cục KTBVNLT, TT Khuyến nông 28 tỉnh, thành phố ven biển;
- Các Vụ KH, TC, KHCN&MT;
- Tổng cục Thủy sản (VP; các Vụ KHTC, PCTT; KHCN&HTQT, TTTTS; Cục KT&BVNLTS);
- Trung tâm Khuyến nông QG;
- Viện Nghiên cứu Hải sản;
- Hội nghề cá Việt Nam và các tỉnh ven biển;
- Hiệp hội cá ngừ Việt Nam và các tỉnh BD, PY, KH.
- Lưu: VT, TCTS (02). (150)

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Trần Quốc Tuấn